

THÔNG BÁO

Về việc thực hiện một số công việc trên vườn cây SXKD tại Nông trường Túc Trung.

Căn cứ báo cáo ngày 25/6/2020 về việc kế hoạch sản lượng và lao động năm 2020 tại nông trường Ông Quέ, Túc Trung, Thái Hiệp Thành;

Căn cứ biên bản làm việc ngày 30/6/2020 của phòng KTCS về việc thống nhất phương án sản xuất trong thực hiện kế hoạch sản lượng năm 2020 tại Nông trường Túc Trung,

Để đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản lượng năm 2020, Tổng Công ty đề nghị Nông trường Túc Trung nghiêm túc thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Thực hiện theo phác đồ miệng cạo

- Nông trường chuyển dần từ 3 qua d3 bằng cách tăng số lát cạo (tháng 7: 3 lát; tháng 8: 3 lát; tháng 9: 4 lát) và từ tháng 10 sẽ chuyển qua nhịp độ cạo d3 toàn bộ diện tích của tổ, đảm bảo số lát cạo 100 lát/năm.

- Các lô TTTL 2021 hiện tại nông trường cạo chiều dài miệng cạo 75%, đề nghị thực hiện chế độ tận thu trước cưa cắt theo Điều 30 – QTKT điều chỉnh bổ sung 2017: S/2U 10m/12 + S/4U 6m/12 hai miệng cạo đối nhau; miệng cạo S/4U phía trên cách miệng S/2U tối thiểu 50 cm. Mở nhiều miệng cạo có thể, mở cạo lại tất cả cây khô mặt cạo, không giới hạn độ cao và vị trí. Mở cạo tất cả các cành nhánh lớn có tiềm năng cho mủ. Nông trường hoàn thành công tác thiết kế miệng cạo S/4U, trang bị vật tư đầy đủ trước ngày 31/7/2020. Sau khi miệng cạo đổi bảng S/4U hoàn thiện, đề nghị cắt chiều dài miệng cạo úp còn lại đúng quy trình (S/2U).

- Vườn cây TTTL 2021-2025: nông trường thực hiện theo đúng Điều 30 – QTKT điều chỉnh bổ sung 2017; thông báo số 830/TB-CSĐN ngày 29/8/2019 về việc tổ chức cạo tận thu vườn cây thanh lý TC-TM 2021-2025 nhằm tận thu tốt sản lượng.

- Đối với trường hợp mở thêm miệng cạo giữa giống VM 515 (cạo chế độ phối hợp úp ngửa), nông trường cho tiến hành cạo xả hết toàn bộ miệng cạo ngửa, chỉ trang bị và thiết kế miệng cạo những cây có mủ, hoàn thành trước ngày 20/7/2020. Thực hiện nhịp độ cạo đôi với miệng cạo ngửa là d6 (cạo 50%; đầu cạo, đầu nghỉ).

- Đối với các lô cạo úp năm 3,4 có những cây khô miệng cạo, đã cạo xả không có mủ, đề nghị nông trường đầu quý IV tiến hành thăm dò những bảng cạo khác từ trái qua phải có mủ thì cạo bảng cạo đó (điều kiện cạo úp năm thứ 3 trở đi).

- Lô 129 (NT 2007), tuổi cạo 8, giống PB 260, đang cạo chế độ S/3U năm 1, hết quý III sẽ tiến hành đánh giá tỷ lệ khô mặt cạo và có phương án đối với lô này.

2. Theo dõi tình hình thực hiện sản lượng, năng suất vườn cây

- Giống PB 260 nông trường cần thống kê, phân tích năng suất thực hiện theo từng năm, tháng để so sánh với chính bản thân giống từ đó có phương án cụ thể đối với giống này, các giống khác cũng thực hiện tương tự.

- Đề nghị nông trường phân bổ kế hoạch sản lượng từng tháng trong năm 2020 cho tổ sản xuất để có sự chủ động hơn trong các phương án thực hiện sản lượng của tổ.

3. Sử dụng thuốc kích thích

- Diện tích tăng số lần thuốc kích thích đối với các trường hợp cụ thể:

+ Giống PB 260 tuổi cạo 6 tăng thêm 1 lần/năm: 104,95 ha.

+ Giống GT 1 tuổi cạo 6 tăng thêm 2 lần/năm: 36,14 ha.

+ Giống GT 1 tuổi cạo 4 tăng thêm 1 lần/năm: 6,90 ha.

+ Lô 71, 81 (năm trồng 2006) - giống RRIV 2 - TC 2023, tăng thêm 1 lần/năm: 40,23 ha

Những lô còn lại đúng theo quy trình kỹ thuật. Nông trường điều chỉnh kế hoạch bôi thuốc kích thích chi tiết gửi về phòng KTCS.

- Nông trường cần lấy mẫu và kiểm tra DRC theo từng lô để xác định thời gian bôi thuốc kích thích đem lại hiệu quả nhất (DRC cao thì bôi kích thích trước, DRC < 24 thì dời ngày lại...). Công tác lấy mẫu do các tổ trưởng sản xuất chịu trách nhiệm, kiểm tra DRC được tiến hành bởi nhân viên KCS của nông trường. Số lần thực hiện: 2 lần/ tháng (trước khi bôi thuốc kích thích).

Giao phòng KTCS theo dõi xuyên suốt vườn cây tại Nông trường Túc Trung và báo cáo tình hình triển khai thực hiện các phương án sản xuất tại Nông trường.

Đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện thông báo này./. eww

Nơi nhận:

- Phòng KTCS;
- NT Túc Trung;
- Lưu : VT, KTCS. tu



Đỗ Minh Tuấn